

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,676.98 +0.20%	253.23 +0.04%	118.75 -0.01%	47,951.85 +0.14%	49,001.50 -1.03%	24,199.50 +1.00%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Vận động ổn định"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/12, VN-Index tăng +3.32 điểm (+0.2%) lên mức 1,676.98 điểm với 141 mã tăng, 150 mã giảm và 73 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 18.581 tỷ đồng, tương ứng giảm -4.8% so với phiên trước.

Thị trường giao dịch âm ảm đạm với thanh khoản tiếp tục giảm nhẹ so với phiên trước. Dòng tiền nghiêng về phía các nhóm giảm điểm như Công nghệ thông tin (-1.55%), Dầu khí (-0.61%), Hóa chất (-0.57%), Tài nguyên cơ bản (-0.32%). Nhóm Ngân hàng đóng vai trò cân bằng điểm số thị trường khi tăng +0.44% cùng với một vài cổ phiếu như VJC (+4.75%), HDB (+3.43%). Một số cổ phiếu nổi bật gồm: FCN (+6.39%), AGR (+6.09%), GEE (+5.74%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.2%), HNX-Index (+0.04%), UPCOM-Index (-0.01%), VN30 (+0.29%), VNMIID (+0.09%), VNSML (+0.01%), VNDIAMOND (-0.07%), VNFINLEAD (+1.01%), VNCOND (-0.33%), VNCONS (+0.41%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VJC (+1.15 điểm), GEE (+0.83 điểm), HDB (+0.73 điểm). Ngược lại, CTG (-0.59 điểm), FPT (-0.56 điểm), DGC (-0.47 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -851.57 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất gồm DXS (-423.13 tỷ), VIC (-331.5 tỷ), FPT (-94.86 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: MBB (+94.82 tỷ), TCB (+54.66 tỷ), VNM (+51.11 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Kết thúc phiên giao dịch âm ảm đạm, VN-Index tiếp tục vận động trong biên độ hẹp đi cùng thanh khoản thấp (18 nghìn tỷ đồng), các nhóm ngành không có nhiều biến động. Lực mua kéo điểm số thị trường về sắc xanh ở cuối phiên nhưng hiện tại đường giá vẫn đang giao dịch dưới MA50 ngày.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, thị trường đang vận động trong vùng đi ngang 1603 – 1770 điểm với thanh khoản duy trì thấp. Các cổ phiếu vận động ổn định trong đó các nhóm chính như Chứng khoán, Ngân hàng, Bất động sản giữ được trạng thái cân bằng. Lực bán hiện đang ở mức thấp, thanh khoản ở dưới mức 20 nghìn tỷ nhưng cũng không ảnh hưởng đến điểm số chung. Hiện tại, xu hướng chính trên biểu đồ ngày của VN-Index là điều chỉnh tiếp diễn, xu hướng trên biểu đồ nhỏ là hồi phục, do đó trạng thái của chỉ số trên biểu đồ ngày sẽ biến đổi theo diễn biến tiếp diễn.

Xu hướng đi ngang kết thúc nếu cây nến ngày thủng mốc hỗ trợ 1598 điểm. Nhà đầu tư ưu tiên quan sát hành động giá và chờ nhịp cân bằng của thị trường.

Xu hướng trung hạn: VN-Index đã hình thành mô hình 2 đỉnh với cấu trúc đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước trên biểu đồ tuần. Hiện tại, đường giá đang vận động tại MA10/20 tuần, nên tuần vẫn đang thấp hơn tuần trước do đó xu hướng điều chỉnh tiếp tục diễn ra trên biểu đồ tuần. Dòng tiền đi ra trên biểu đồ trung hạn, biên độ giá và thời gian chưa đủ để kết thúc nhịp điều chỉnh trung hạn. Nhà đầu tư chờ đợi tín hiệu tích cực từ thị trường.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1598 điểm.

Kết luận: Ở các phiên hồi phục sau nhịp rơi mạnh, thanh khoản thường có xu hướng giảm thấp. Nhịp rơi hiện đang tạm ngưng trên biểu đồ ngày do đó nhịp hồi phục sẽ tiếp tục diễn ra trên khung ngắn hạn. Nhà đầu tư tránh Fomo theo nhịp tăng nóng ngắn hạn của thị trường cho đến khi điểm số cân bằng trở lại.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

- Kháng cự 2: 1976 - 2084
- Kháng cự 1: 1740 - 1780
- Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
- Hỗ trợ 2: 1486 - 1530
- Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Hiện tại, các nhóm ngành chính như Chứng khoán, Ngân hàng, Bất động sản đang dần ổn định trở lại, tương tự với các nhóm Vật liệu... cũng tích cực trở lại cho tín hiệu về phiên hồi phục. Tuy nhiên xu hướng chung trên biểu đồ ngày và tuần vẫn đang là điều chỉnh, sự mâu thuẫn khiến nhịp hồi phục không bền vững. Do đó nhà đầu tư chờ đợi tín hiệu tích cực từ thị trường. Chỉ số VN-Index sẽ xác nhận quay lại xu hướng điều chỉnh nếu đường giá thủng qua 1598 điểm.

Nhà đầu tư nên kỳ vọng hợp lý và quan tâm đến quản trị tài khoản khi chỉ số hoặc cổ phiếu phá qua kênh giá xu hướng của nhịp hồi phục thì cần thoát vị thế.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (12/12/2025)
- Báo cáo chiến lược năm 2026: Vươn tầm khát vọng

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Năm 2026: Những rủi ro ẩn giấu có thể 'thổi bay' danh mục đầu tư
- Tin vui của Fed: Lạm phát tiêu dùng bất ngờ hạ nhiệt mạnh về 2.7%
- Ứng viên Chủ tịch Fed: Lãi suất cần giảm thêm 1 điểm phần trăm

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 50% trở lên hộ dân tán thành mới hoàn thiện đề án sáp nhập, đổi tên tỉnh, xã
- NGHI QUYẾT 98 (sửa đổi): Tạo không gian mới để Thành phố Hồ Chí Minh phát triển đột phá
- Tạo đột phá để Việt Nam bắt kịp, tiến cùng và vượt lên, vững bước tiến vào kỷ nguyên mới

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 18/12/2025: Đáo hạn HĐTL tháng 12 (VN30F2512)
- 19/12/2025: Quý ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
- Mỹ công bố số cuối cùng GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	18/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,676.98	0.20%	-2.44%	4.87%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	18,600.56	-4.84%	-6.79%	-24.49%
HNX	253.23	0.04%	-1.27%	-2.65%
HNX GTGD (Tỷ VND)	945.92	2.44%	13.46%	-63.57%
Upcom	118.75	-0.01%	-0.30%	1.71%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	460.41	-43.42%	-22.57%	-57.24%
P/E VNIndex (x)	14.75	0.27%	-3.66%	3.00%
P/B VNIndex (x)	2.04	0.49%	-2.86%	3.03%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VJC 4.75%	BCM -2.54%	HDB 3.26%	VHM -8.31%	VIC 42.91%	LPB -11.16%
2	HDB 3.42%	FPT -1.56%	SSI 2.05%	BCM -6.98%	VNM 10.94%	BCM -9.85%
3	SHB 2.55%	CTG -1.01%	VNM 1.27%	VIC -4.10%	HDB 10.66%	FPT -5.56%
4	VRE 2.19%	ACB -0.63%	VRE 1.17%	MSN -3.90%	VJC 8.93%	VIB -4.37%
5	STB 1.69%	VIB -0.57%	BID 0.80%	VIB -3.85%	SAB 8.89%	ACB -4.22%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	AGR 6.09%	DGC -6.96%	BMP 16.39%	DGC -21.16%	DBC 13.94%	SVC -21.74%
2	HNA 3.57%	VPI -2.86%	PVD 9.94%	SVC -14.15%	BMP 13.21%	DGC -19.55%
3	NT2 3.45%	CRE -2.84%	DBC 6.72%	APH -11.68%	BAF 12.28%	NLG -16.60%
4	VND 2.65%	BMP -2.22%	PNJ 4.31%	PDR -10.98%	TLG 12.04%	HVN -13.98%
5	ACG 2.61%	BSR -1.97%	VPT 4.24%	FIT -10.13%	HAG 10.06%	BIC -11.80%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	YEG 6.98%	CLW -6.96%	SHI 17.91%	HII -12.77%	TMT 52.00%	SVI -24.35%
2	HII 6.90%	TTF -6.82%	NNC 17.68%	HAR -12.39%	HII 39.12%	ICT -22.13%
3	TMT 6.83%	ILB -5.38%	DHA 12.87%	SGR -10.43%	NNC 35.73%	SGR -19.86%
4	FCN 6.39%	PTL -4.75%	LGL 12.32%	PET -10.41%	LGL 28.89%	BBC -19.62%
5	LGL 6.33%	TVT -4.72%	VRC 10.71%	MHC -10.37%	QCG 28.79%	JVC -18.00%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	18/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	24,199.50	1.00%	0.29%	2.67%
Dow Jones	47,951.85	0.14%	-0.22%	2.22%
FTSE 100	9,837.77	0.65%	1.89%	1.60%
Nikkei 225	49,001.50	-1.03%	-3.16%	-3.70%
S&P 500	6,774.76	0.79%	-1.63%	0.81%

Tỷ giá

USD/VND	26,335.00	-0.04%	-0.14%	-0.08%
USD/JPY	154.74	0.01%	-1.36%	1.10%
GBP/USD	1.34	0.00%	0.75%	2.29%
EUR/USD	1.17	0.00%	0.86%	1.74%

Năng lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	59.82	0.23%	-3.84%	-5.99%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.12	2.49%	-10.43%	-4.63%
Than	USD/MT	108.30	-0.28%	-1.01%	-1.95%

Kim loại và vật liệu xây dựng

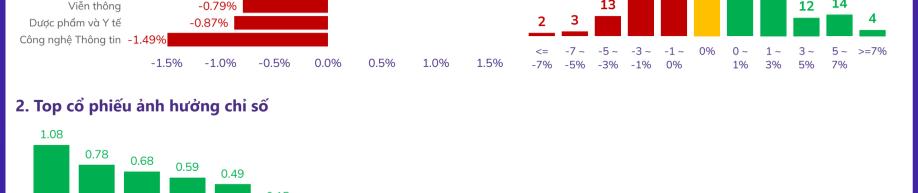
Quặng sắt	USD/T	106.90	0.27%	0.23%	1.73%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	907.00	0.00%	0.11%	7.08%
Thép	CNY/T	3,084.00	-0.10%	0.23%	1.82%
Vàng	USD/toz	4,330.98	-0.17%	2.49%	8.25%
Đồng	USD/Lbs	5.35	-0.19%	0.38%	8.30%
Bạc	USD/toz	65.54	-0.95%	6.07%	35.13%
Gỗ	USD/1000 board feet	557.00	-1.42%	1.00%	3.53%

Nông nghiệp

Lợn hơi	USD/Lbs	84.08	1.30%	2.00%	6.46%
Cao su	USD Cents / Kg	176.00	0.80%	2.74%	3.83%
Lúa mì	USD/Bu	507.75	0.30%	-4.11%	-3.79%
Cà phê	USD/Lbs	345.00	-0.69%	-13.92%	-13.04%
Đường	USD/Lbs	14.47	-1.96%	-2.95%	1.97%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 18/12/2025

1. Độ rộng thị trường



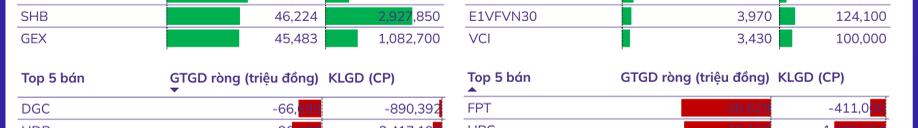
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MBB	1,000,000	1,000,000
TCB	54,534	1,664,572
VNM	51,120	803,231
SHB	46,224	850
GEX	45,483	1,082,700

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	1,000,000	1,000,000
HDB	11,849	66,300
VPL	1,464	55,900
E1VFN30	3,970	124,100
VCI	3,430	100,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DGC	-66	-890,397
HDB	-86	-3,419,179
FPT	-91	-1,006,473
VIC	-2,346,588	-2,346,588
DXS	-4,420,000	-4,420,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS INVEST

Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.